

Bản án số: 134/2023/HS-ST

Ngày 10 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SL, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bồ Thị Thái - Giáo viên nghỉ hưu.

Bà Hoàng Thanh Thúy – Phó Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ Thành phố SL.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến tại 02 điểm cầu (Điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an thành phố SL, tỉnh Sơn La) vụ án hình sự thụ lý số: 120/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 222/2023/QĐST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 237/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 202 đối với bị cáo:

Lường Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 30 tháng 4 năm 2005 tại huyện SM, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản M, xã N, huyện SM, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Lường Văn Đ (sinh năm 1985) và con bà Quảng Thị O (sinh năm 1986); bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/4/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đèo Văn Hải - Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lường Văn Đ, sinh năm: 1985. Địa chỉ: Bản Mé Bon, xã N, huyện SM, tỉnh Sơn La.

- Người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần: Bà Hà Mai Chi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La.

- **Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:** Ông Trần Hoàng V và ông Hoàng Tuấn M – Cán bộ đội thi hành án Hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an thành phố SL, tỉnh Sơn La.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 08/4/2023, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy - Công an thành phố SL làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 17, phường C, thành phố SL phát hiện bắt quả tang Lường Văn H, sinh năm 2005, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) gói giấy bạc, bên trong có chứa cục, bột màu trắng, H khai là ma túy Heroine, cất giữ để sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, vỏ sơn màu trắng đen, số máy JA36B0295875, số khung 3611EY150937, xe không gắn biển số, xe cũ đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố SL đã tiến hành bóc mở niêm phong, tách bì, cân tịnh và xác định khối lượng vật chứng. Kết quả: Cục bột màu trắng chứa trong gói giấy bạc có khối lượng là 0,20 gam, lấy 0,16 gam làm mẫu giám định ký hiệu V. Còn lại 0,04 gam ký hiệu H niêm phong làm mẫu lưu kho.

Tại Kết luận giám định số: 765/KL-KTHS ngày 10/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu ký hiệu V gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,16 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,20 gam; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lường Văn H khai nhận: Do nghiện ma túy, khoảng 10 giờ 00 phút ngày 08/4/2023, Lường Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, vỏ sơn màu trắng đen, xe không gắn biển số, xe cũ đã qua sử dụng đi từ nhà tại bản M, xã N, huyện SM, tỉnh Sơn La ra thành phố SL để thăm em trai bị ốm đang điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La. Khi đến thành phố SL, do có nhu cầu sử dụng ma túy, H đã điều khiển xe mô tô đến khu vực Quảng Trường TB thuộc bản M2, phường C, thành phố SL, tỉnh Sơn La để tìm ma túy về sử dụng. Tại đây, H gặp một người nam giới có đặc điểm người gầy, cao khoảng 1,63m, nặng khoảng 50kg, mặc áo khoác màu đen, bên trong mặc áo màu trắng, quần bò màu xanh (H không biết tên, tuổi, địa chỉ) và hỏi mua của người này được một gói giấy bạc bên trong có chứa cục bột màu trắng với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua, H cất số ma túy vào túi áo khoác bên trái phía trước đang mặc trên người

rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La. Khi đi đến khu vực công bệnh viện thuộc tổ 17, phường C, thành phố SL, H dừng xe để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Trên cơ sở lời khai của bị cáo, cơ quan điều tra đã thực hiện điều tra xác minh đối với người nam giới đã bán trái phép chất ma túy cho Lương Văn H nhưng ngoài lời khai của bị cáo, không còn chứng cứ nào khác chứng minh, do đó, không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 262/CT-VKSTP ngày 21/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lương Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Tại đơn đề nghị và tại phiên tòa, anh Lương Văn Đ xác định: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, vỏ sơn màu trắng đen, số máy JA36B0295875, số khung 3611EY150937, xe không gắn biển số, xe cũ đã qua sử dụng bị thu và tạm giữ là tài sản chung của anh dùng tiền tiết kiệm mua được, việc bị cáo sử dụng chiếc xe để tàng trữ trái phép chất ma túy, anh Đ không biết, đề nghị được trả lại chiếc xe và không yêu cầu gì thêm.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL giữ quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lương Văn H từ 9 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy bạc và 0,04 (không phẩy không bốn) gam Heroine ký hiệu H.

Trả lại cho anh Lương Văn Đ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, vỏ sơn màu trắng đen, số máy JA36B0295875, số khung 3611EY150937, xe không gắn biển số, xe cũ đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn H.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn H tranh luận: Đồng ý với nội dung cáo trạng và lời khai bị cáo đã trình bày, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, hiểu biết về đời sống xã hội và pháp luật rất hạn chế; bị cáo phạm tội khi chưa thành niên, lượng ma túy bị thu giữ có khối lượng ít, bị cáo chỉ để sử dụng cho bản thân; đồng thời, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không phạt áp dụng hình phạt bổ sung và miễn tiền án phí cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì đối đáp với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố SL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người khác không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 08/4/2023, Lương Văn H đã có hành vi cất giữ trái phép 0,20 gam Heroine, hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng: Lời khai nhận tội của bị cáo; biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 30 phút ngày 08/4/2023 tại tổ 17, phường Chiềng Sinh, thành phố SL, tỉnh Sơn La đối với Lương Văn H cùng vật chứng thu giữ là 01 gói giấy bạc, bên trong có chứa cục bột màu trắng, H khai khai là ma túy Heroine; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 765/KL-KTHS ngày 10/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Lò Văn H, sinh năm 1957, trú tại: tổ 02, phường Chiềng Lề, thành phố SL, tỉnh Sơn La, là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang.

Từ các căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi: Bị cáo Lương Văn H phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 0,20 gam, loại Heroine, đã vi phạm vào tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, khung hình phạt có mức phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc loại tội phạm nghiêm trọng.

Hành vi vi phạm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội; tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội quy kết bị cáo H phạm tội và đề nghị phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp.

Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, căn cứ khoản Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng mức hình phạt tù đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người chưa thành niên phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xét về nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp. Do đó, xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự quy định điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, thời điểm phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi, căn cứ theo Điều 90, khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm việc thi hành án; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/4/2023 được xem xét khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua ma túy của của một người nam giới, không biết tên tuổi, địa chỉ tại khu vực bản M2, phường C, thành phố SL, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo, cơ quan chức năng đã tiến hành điều tra xác minh, nhưng không thu thập được tài liệu chứng cứ gì, do đó buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự toàn bộ đối với số ma túy bị thu giữ.

[9] Vật chứng của vụ án: Đối với 0,04 gam Heroine ký hiệu H hiện đang lưu kho vật chứng, là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở với 01 mảnh giấy bạc, là vật chứng không có giá trị sử dụng, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, vỏ sơn màu trắng đen, số máy JA36B0295875, số khung 3611EY150937, xe không gắn biển số, xe cũ đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của anh Lương Văn Đ, anh Đ không biết việc bị cáo đã sử dụng chiếc xe mô tô trên để phạm tội, anh Đ có đơn xin nhận lại chiếc xe mô tô. Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, cần trả lại xe máy cho anh Lương Văn Đ.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo thuộc là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên miễn nộp tiền án phí Hình sự cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lường Văn H 9 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (08/4/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy bạc và 0,04 (không phải mười chín) gam Heroine ký hiệu H (được niêm phong trong 01 phong bì công văn có dán giấy niêm phong số 063831 của Công an thành phố SL).

Trả lại cho anh Lường Văn Đ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, vỏ sơn màu trắng đen, số máy JA36B0295875, số khung 3611EY150937, xe không gắn biển số, xe cũ đã qua sử dụng.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/6/2023 giữa Công an thành phố SL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố SL, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Văn H.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/8/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố SL;
- Công an thành phố SL;
- Chi cục THA dân sự thành phố SL;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- THAHS;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Thị Mai Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

Bồ Thị Thái
Thúy **Hoàng Thanh**

Lò Thị Mai Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Cúc

Tòng Văn Loan

Lò Thị Mai Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố SL;
- Công an thành phố SL;
- Chi cục THA dân sự thành phố SL;
- Bị cáo;
- THAHS;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Thị Mai Hương

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT
XỬ**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Bồ Thị Thái Hoàng
Ngọc Hùng**

Lò Thị Mai Hương